

Số: 52 /2022/QĐST-HNGĐ

Phú Quốc, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15/4/2022, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp B V, xã H N, thành phố P Q, tỉnh K G.

*** Bị đơn:** Anh Bùi Thanh M, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu phố 10, phường D Đ, thành phố P Q, tỉnh K G.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 56; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều N và anh Bùi Thanh M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị N và anh M thống nhất giao cháu Bùi Thiện H, sinh ngày 05/10/2014, giao cho chị N chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và anh M không cấp dưỡng nuôi con.

Anh M, chị N được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích về mọi mặt của con, khi cần thiết chị N anh M được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn chị N anh M mỗi người phải chịu 75.000đ, chị N tự nguyện chịu án phí thay cho anh M. Chị N đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007376 ngày 7/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí nên chị N được nhận lại 150.000đ, anh M không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND thành phố PQ;
- THA thành phố PQ;
- UBND xã Hàm Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Tâm